

Số: **27** /2021/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **13** tháng **12** năm **2021**

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 08/9/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Xây dựng thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BXD-BNV ngày 16/11/2015 của Liên Bộ Xây dựng và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 207/TTr-SXD ngày 10/9/2021 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 3121/TTr-SNV ngày 28/10/2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 08/9/2016 của UBND Thành phố về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng thành phố Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 08/9/2016 của UBND Thành phố về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng thành phố Hà Nội:

1. Sửa đổi khoản 1 Điều 1 như sau:

“1. Sở Xây dựng là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân Thành phố quản lý nhà nước về các lĩnh vực: hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao (bao gồm: Cấp nước, thoát nước đô thị và khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao; chiếu sáng đô thị; công viên, cây xanh đô thị; quản lý nghĩa trang, trừ nghĩa trang liệt sỹ; kết cấu hạ tầng giao thông đô thị, không bao gồm việc quản lý khai thác,



sử dụng, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đô thị; quản lý xây dựng ngầm đô thị; quản lý sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị); nhà ở; công sở; thị trường bất động sản; vật liệu xây dựng; về các dịch vụ công trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố và theo quy định của pháp luật.”.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 4 Điều 2 như sau:

“b) Tổ chức thẩm định dự án đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng theo phân cấp và theo quy định của pháp luật hiện hành; hướng dẫn kiểm tra công tác thẩm định, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng theo quy định của pháp luật”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 2 như sau:

“6. Về hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, bao gồm: cấp nước, thoát nước đô thị và khu công nghiệp; cấp nước khu vực nông thôn sử dụng nguồn nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung (trừ khu vực nông thôn vùng sâu vùng xa không thể kết nối với hệ thống cấp nước tập trung); chiếu sáng đô thị, cây xanh đô thị; quản lý nghĩa trang (trừ nghĩa trang liệt sỹ); kết cấu hạ tầng giao thông đô thị; quản lý xây dựng ngầm đô thị; quản lý sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị:

a) Về cấp nước, thoát nước đô thị và khu công nghiệp; cấp nước khu vực nông thôn sử dụng nguồn nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung:

Xây dựng kế hoạch, chương trình, chỉ tiêu và cơ chế chính sách phát triển hệ thống cấp nước, thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn thành phố, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện sau khi được phê duyệt;

Tổ chức lập, thẩm định, lấy ý kiến của Bộ Xây dựng và các cơ quan liên quan về quy hoạch cấp nước, thoát nước trên địa bàn Thành phố theo quy định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt;

Trình Ủy ban nhân dân Thành phố văn bản thẩm tra hoặc văn bản góp ý kiến về dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước, thoát nước thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện sau khi được phê duyệt;

Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, vận động, khai thác các nguồn lực để phát triển cấp nước, thoát nước trên địa bàn Thành phố theo phân công của Ủy ban nhân dân Thành phố; hướng dẫn và quản lý việc thực hiện các dự án đầu tư xây dựng công trình, mô hình quản lý hệ thống cấp nước, thoát nước phù hợp với đặc điểm và quy mô đô thị, khu công nghiệp; hướng dẫn quản lý, khai thác, bảo trì hệ thống cấp nước, thoát nước trong đô thị trên địa bàn Thành phố.

b) Về chiếu sáng đô thị, cây xanh đô thị:

Xây dựng kế hoạch, chương trình và các cơ chế chính sách khuyến khích phát triển chiếu sáng đô thị và cây xanh đô thị trên địa bàn Thành phố,

trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt; hướng dẫn việc thực hiện sau khi được phê duyệt;

Tổ chức lập, thẩm định quy hoạch chiếu sáng đô thị trên địa bàn Thành phố, trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt đối với những quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân Thành phố; đề nghị Bộ Xây dựng đóng góp ý kiến đối với quy hoạch chiếu sáng đô thị đối với những quy hoạch cần lấy ý kiến theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý chiếu sáng đô thị, quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn Thành phố;

Hướng dẫn, kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn Thành phố. Tổ chức lập, thẩm định về quy hoạch cây xanh đô thị theo phân công của Ủy ban nhân dân Thành phố;

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện việc cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh và lập danh mục cây trồng, cây cần bảo tồn, cây nguy hiểm, cây cấm trồng, cây trồng hạn chế trong đô thị trên địa bàn Thành phố theo phân cấp.

c) Về quản lý nghĩa trang (trừ nghĩa trang liệt sĩ):

Xây dựng kế hoạch, chương trình và các cơ chế chính sách khuyến khích đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn Thành phố, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quy hoạch và các hoạt động xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang;

Tổ chức lập, thẩm định, lấy ý kiến Bộ Xây dựng và các cơ quan liên quan về quy hoạch nghĩa trang trên địa bàn Thành phố, trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt theo quy định đối với những quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân Thành phố;

Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, vận động, khai thác các nguồn lực để tham gia trong lĩnh vực xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng theo phân công của Ủy ban nhân dân Thành phố;

Trình Ủy ban nhân dân Thành phố văn bản thẩm tra hoặc văn bản góp ý kiến về dự án đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện sau khi được phê duyệt.

d) Về kết cấu hạ tầng giao thông đô thị:

Tổ chức lập, thẩm định quy hoạch giao thông đô thị trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt đối với những quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân Thành phố; đề nghị Bộ Xây dựng đóng góp ý kiến đối với những quy hoạch giao thông đô thị cần lấy ý kiến theo quy định của pháp luật; hướng dẫn việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch giao thông đô thị và nội dung quy hoạch giao thông trong đồ án quy hoạch đô thị; kiểm tra việc xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đô thị theo quy hoạch đô thị và quy hoạch giao thông đô thị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Về quản lý xây dựng ngầm đô thị:

Xây dựng kế hoạch, chương trình và cơ chế chính sách khuyến khích phát triển xây dựng ngầm đô thị trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện sau khi được phê duyệt;

Hướng dẫn, kiểm tra công tác lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý thực hiện quy hoạch không gian xây dựng ngầm đô thị; trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định về quản lý xây dựng, khai thác công trình ngầm và công tác hạ ngầm các đường dây, đường cáp trong đô thị; hướng dẫn việc thực hiện sau khi được phê duyệt; xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về công trình ngầm đô thị.

e) Về quản lý sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị:

Hướng dẫn, kiểm tra công tác lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị có liên quan đến việc xác định công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung;

Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định về sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn Thành phố; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị sau khi được phê duyệt.

g) Hướng dẫn công tác lập và quản lý chi phí các dịch vụ hạ tầng kỹ thuật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở; tổ chức lập đề Ủy ban nhân dân Thành phố công bố hoặc ban hành định mức dự toán các dịch vụ hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn Thành phố mà chưa có trong các định mức dự toán do Bộ Xây dựng công bố, hoặc đã có nhưng không phù hợp với quy trình kỹ thuật và điều kiện cụ thể của Thành phố; tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân Thành phố hướng dẫn việc áp dụng hoặc vận dụng các định mức, đơn giá về dịch vụ hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn Thành phố và giá dự toán chi phí các dịch vụ hạ tầng kỹ thuật sử dụng nguồn vốn ngân sách của địa phương; kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

h) Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về hạ tầng kỹ thuật:

Lập báo cáo về tình hình phát triển hạ tầng kỹ thuật bao gồm: Thực trạng về xây dựng phát triển; tình hình đầu tư xây dựng và triển khai dự án đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật tại địa bàn Thành phố, quản lý giá các dịch vụ liên quan đến hạ tầng kỹ thuật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở.”.

3. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 2 như sau:

“1. Lãnh đạo Sở Xây dựng:

a) Sở Xây dựng có Giám đốc và từ 03 đến 04 Phó Giám đốc.”.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 2 như sau:

“2. Cơ cấu tổ chức:

a) Các đơn vị hành chính: (11 phòng, ban)

- Văn phòng;

- Thanh tra;

- Phòng Kế hoạch - Đầu tư;
- Phòng Tổ chức cán bộ;
- Phòng Phát triển đô thị;
- Phòng Hạ tầng kỹ thuật;
- Phòng Quản lý xây dựng;
- Phòng Cấp phép xây dựng;
- Phòng Pháp chế - Chính sách nhà ở;
- Phòng Kinh tế và Vật liệu xây dựng;
- Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản.

b) Chi cục trực thuộc: (01 đơn vị)

- Chi cục Giám định xây dựng.

c) Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc: (03 đơn vị)

- Ban Quản lý các công trình nhà ở và công sở;
- Viện Khoa học công nghệ và kinh tế xây dựng Hà Nội;
- Ban Duy tu các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị”.

Điều 2. Điều khoản chuyển tiếp

Sở Xây dựng thành phố Hà Nội có trách nhiệm:

1. Xây dựng, ban hành Quyết định đổi tên, xác định lại chức năng nhiệm vụ đối với 02 phòng chuyên môn:

- Phòng Kế hoạch - Đầu tư: Được đổi tên và xác định lại chức năng, nhiệm vụ của phòng Kế hoạch - Tổng hợp.

- Phòng Pháp chế - Chính sách nhà ở: Được đổi tên và xác định lại chức năng, nhiệm vụ của phòng Pháp chế.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng Đề án sáp nhập Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng thuộc Chi cục Giám định xây dựng vào Viện Khoa học công nghệ và Kinh tế xây dựng Hà Nội.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng Đề án sắp xếp các đơn vị sự nghiệp trực thuộc theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và Thành phố, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

4. Tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ “quản lý chất thải rắn thông thường tại đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng” và các nội dung khác có liên quan (tài chính, tài sản, tổ chức bộ máy, biên chế ...) cho đến khi hoàn thành việc bàn giao về Sở Tài nguyên và Môi trường.

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc bàn giao chức năng, nhiệm vụ “quản lý chất thải rắn thông thường tại đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng” và các nội dung khác có liên quan (tài chính, tài sản, tổ

chức bộ máy, biên chế ...) về Sở Tài nguyên và Môi trường theo đúng quy định của pháp luật.

5. Đối với những trường hợp đã được bổ nhiệm giữ chức vụ người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở, sau khi sắp xếp mà thôi giữ chức vụ lãnh đạo hoặc được bổ nhiệm vào chức vụ mới có phụ cấp chức vụ lãnh đạo thấp hơn so với phụ cấp chức vụ lãnh đạo cũ thì được hưởng bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo theo quy định tại Quyết định số 140/2009/QĐ-TTg ngày 31/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ về bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với các chức danh lãnh đạo trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24 tháng 12 năm 2021.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận huyện, thị xã trực thuộc Thành phố và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);
- Thường trực Thành ủy,
- Thường trực HĐND TP;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Các Ban HĐND thành phố;
- VP UBND TP: các PCVP, *đ*
- các phòng, ban, đơn vị trực thuộc;
- Công giao tiếp điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, NC, SNV.

70963 - 6

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Chu Ngọc Anh

PHỐ HÀ